TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK SONG** **TỈNH ĐĂK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/DS-ST
Ngày 25-12-2019.
"V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK SONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Mơ và ông Hoàng Minh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 367/2018/TLST-DS ngày 19/12/2018 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST – DS, ngày 19 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2019/QĐST – DS, ngày 18.7.2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Th.
Trú tại: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông. Có mặt
Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân H.
Trú tại: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông. Có mặt
Bị đơn: Ông Lê Công Cao Q và bà Nguyễn Thị Thu H. vắng mặt.
Trú tại: Tổ M, Thị trấn N, huyện P, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 12 năm 2018, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Phạm Thị Th trình bày:

Thời gian từ tháng 4/2018 bà Phạm Thị Th có bán thiếu phân bón và thu mua cà phê nhân xô đủ độ của vợ chồng anh Lê Công Cao Q, chị Nguyễn Thị Thu H cụ thể như sau:

Ngày 11/4/2018 mua phân nợ 15.890.000đ; Ngày 13/4/2018 mua phân nợ 49.350.000đ; Ngày 05/5/2018 mua phân nợ 7.700.000đ; Ngày 19/5/2018 mua phân nợ 5.900.000đ; Ngày 28/5/2018 mua phân nợ 800.000đ; Ngày 01/6/2018 mua phân nợ 1.760.000đ; Ngày 10/6/2018 mua phân nợ 8.000.000đ; Ngày 06/7/2018 mua phân nợ 12.700.000đ; Ngày 04/8/2018 mua phân nợ 1.750.000đ; Ngày 23/8/2018 mua phân nợ 2.450.000đ; Ngày 25/9/2018 mua phân nợ 3.500.000đ; Ngày 26/9/2018 mua phân nợ 18.300.000đ (Tổng cộng tiền phân: 128.100.000đ). Ngày 04/6/2018 bán 1.000kg cà phê nhân xô đủ độ; Ngày 20/6/2018 bán 1.000kg cà phê nhân xô đủ độ. (Tổng số cà phê: 2.000kg). Các ngày mua bán phân bón và thu mua cà phê có làm giấy tờ và ông Qúy ký vào sổ. Theo thỏa thuận thì vợ chồng ông Qúy hẹn bà Thơm đến ngày 30/11/2018 sẽ trả tiền tổng là 140.000.000đồng *(trong đó gốc là 128.100.000đồng và lãi tính đến ngày 07.12.2018 là 12.000.000đồng)* và 2000kg cà phê nhân xô đủ độ. Nhưng từ đó đến nay anh Q, chị H chưa trả tiền và cà phê cho bà Th.

Vì vậy bà Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Q, chị H phải trả cho bà Th số tiền mua phân bón còn nợ là 128.100.000đồng, không yêu cầu lãi suất và 2000kg cà phê nhân xô đủ độ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ lien quan ông Nguyễn Xuân H (chồng bà Th) đồng ý với quan điểm của bà Th và không có ý kiến gì thêm.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Lê Công Cao Q và chị Nguyễn Thị Thu H mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc. Vì vậy Tòa án tiến hành lập các thủ tục giải quyết vụ án vắng mặt đối với anh Q, chị H.

Tại phiên tòa bà Th rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 12.700.000đ nợ ngày 06/7/2018. Yêu cầu anh Q, chị H trả số tiền mua phân bón còn nợ là 115.400.000đồng, không yêu cầu lãi suất và 2000kg cà phê nhân xô đủ độ;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và về nội dung vụ án phát biểu như sau:

Qua nghiên cứu đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng thì thấy: Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật và việc thụ lý, giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong vụ án: nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành chưa tốt theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự gây khó khăn cho Tòa án trong việc giải quyết vụ án.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Lê Công Cao Q và chị Nguyễn Thị Thu H phải trả cho bà Phạm Thị Th và ông Nguyễn Xuân H 115.400.000đồng và 2.000kg cà phê nhân xô đủ độ; đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 12.700.000đ mà nguyên đơn xin rút.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: 03 giấy ghi nợ các đợt mua phân bón, cà phê có chữ ký anh Lê Công Cao Q *(bản gốc)* mà bà Thơm đã giao nộp cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Phạm Thị Th khởi kiện yêu cầu ông Lê Công Cao Q và bà Nguyễn Thị Thu H trả số tiền mua phân bón còn nợ là 128.100.000đồng, không yêu cầu lãi suất và 2000kg cà phê nhân xô đủ độ nên tranh chấp này được xác định là "Tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Lê Công Cao Q và chị Nguyễn Thị Thu H có đăng ký HKTT tại thôn M, xã N1, huyện P, tỉnh Đăk Nông và đăng ký tạm trú, sinh sống tại tổ M, Thị trấn N, huyện P, tỉnh Đăk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Do một trong hai bên đương sự không có yêu cầu về áp dụng thời hiệu khởi kiện nên theo quy định tại khoản 2 Điều 184 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) nên (HĐXX) không xem xét vấn đề về thời hiệu khởi kiện.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Th yêu cầu ông Q, bà H trả số tiền mua phân bón còn nợ là 128.100.000đồng, không yêu cầu lãi suất và 2000kg cà phê nhân xô đủ độ, HĐXX xét thấy: Theo chứng cứ của nguyên đơn cung cấp thì anh Lê Công Cao Q có mua phân bón của bà Phạm Thị Th nhiều lần với tổng số tiền nợ là 128.100.000đ; ngày 04/6/2018 bán 1.000kg cà phê nhân xô đủ độ; ngày 20/6/2018 bán 1.000kg cà phê nhân xô đủ độ, tổng số cà phê: 2.000kg, hẹn đến ngày 30/11/2018 trả. Tuy nhiên đến hạn trả nợ bà Th đã đòi nhiều lần nhưng anh Q, chị H cố tình chây ỳ không chịu trả. HĐXX xét thấy Việc thỏa thuận mua bán giữa hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, đáp ứng đủ điều kiện được quy định tại Điều 430 BLDS. Do đó hợp đồng mua bán tài sản giữa bà Th và anh Q là hợp pháp. Đến hạn trả tiền anh Q không trả nên đã vi phạm nghĩa vụ tiền quy định tại Điều 440 BLDS.

Điều 430 Bộ luật dân sự (BLDS) quy định:

Hợp đồng mua bán tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên bán chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên mua và bên mua trả tiền cho bên bán.

Điều 440 Bộ luật dân sự quy định nghĩa vụ trả tiền như sau :

1. *Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền theo thời hạn, địa điểm và mức tiền được quy định trong hợp đồng.*
2. *Trường hợp các bên chỉ có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản thì thời hạn thanh toán cũng được xác định tương ứng với thời hạn giao tài sản. Nếu các bên không có thỏa thuận về thời hạn giao tài sản và thời hạn thanh toán tiền thì bên mua phải thanh toán tiền tại thời điểm nhận tài sản.*

3. Trường hợp bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 của BLDS.

[4] Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Q, chị H nhiều lần nhưng anh chị không hợp tác và không đến Tòa án để làm việc. Để có căn cứ giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành trưng cầu giám định đối với chữ ký và chữ viết của anh Lê Công Cao Q ký trong các giấy nợ do nguyên đơn cung cấp.

Kết luận giám định số 181/GĐTL-PC 09 ngày 24/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông kết luận:

1. "Chữ ký, chữ viết mang tên Lê Công Cao Q trên tài liệu cần giám định và dưới các dòng chữ có nội dung (Đã nhận đủ tiền hẹn 30/11/2018 trả), (Biocare 500kg x 16.000 = 8.000.000) trên tài liệu cần giám định so với chữ ký, chữ viết mang tên Lê Công Cao Q trên tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người ký, viết ra".

2. "Chữ ký, chữ viết mang tên: Lê Công Cao Q dưới các dòng chữ có nội dung (mười hai triệu bẩy trăm nghìn đồng), (còn mười ba triệu tiền) trên tài liệu cần giám định so với chữ ký, chữ viết mang tên Lê Công Cao Q trên tài liệu mẫu so sánh chúng tôi không đủ cơ sở kết luận có phải do cùng một người ký, viết ra hay không"

[5] Tại phiên tòa bà Th rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 12.700.000đ nợ ngày 06/7/2018 (kết quả giám định không xác định được). Xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, không trái pháp luật nên cần chấp nhận và đình chỉ đối với yêu cầu trên.

Giá cà phê nhân xô đủ độ tại thời điểm xét xử sơ thẩm ngày 25/12/2019 tại địa bàn huyện Đăk Song là 31.900đ/kg, để làm căn cứ xác định án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Từ những phân tích nhận định nêu trên HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Th buộc anh Q, chị H trả số tiền nợ tiền phân bón 115.400.000 đồng và 2.000kg cà phê nhân xô đủ độ.

[7] Về tiền lãi: Bà Th không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên buộc anh Q, chị H phải chịu 8.960.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Th số tiền 5.152.500đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0004890, ngày 19/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Song.

[9]Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1, 2, 4 Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 143 ; Điều 147; điểm c khoản 1 Điều 217 ; Điều 218 ; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 351; khoản 2 Điều 357; Điều 430; Điều 431 ; Điều 434 ; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 440 của BLDS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Th.

Buộc anh Lê Công Cao Q và chị Nguyễn Thị Thu H phải trả cho bà Phạm Thị Th, ông Nguyễn Xuân H số tiền mua phân bón còn nợ là 115.400.000 đồng *(một trăm mười lăm triệu bốn trăm nghìn đồng)* và 2.000 kg *(hai nghìn kg)* cà phê nhân xô đủ độ.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án một khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đối với số tiền nợ phân bón 115.400.000đồng.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 12.700.000 đồng.

2. Về án phí: Buộc anh Lê Công Cao Q và chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu số tiền 8.960.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Phạm Thị Th số tiền 5.152.500đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0004890, ngày 19/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án được niêm yết hoặc tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đăk Nông;*
- *VKSND huyện Đăk Song;*
- *Chi cục THA huyện Đăk Song;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phong